

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	8
CHƯƠNG I: CƠ CẤU KINH TẾ VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA THỊ TRƯỜNG HÀNG HOÁ VÀ DỊCH VỤ THẾ GIỚI	11
I. CƠ CẤU KINH TẾ VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU	11
1. Khái niệm và các quan niệm về cơ cấu kinh tế	11
2. Các yếu tố ảnh hưởng đến cơ cấu kinh tế	14
3. Một số mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, ưu điểm và hạn chế.....	16
4. Vai trò của cơ cấu kinh tế đối với phát triển xuất khẩu	21
II. ĐẶC ĐIỂM VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA THỊ TRƯỜNG HÀNG HOÁ THẾ GIỚI	23
1. Những giai đoạn phát triển và đặc điểm của thị trường hàng hoá và dịch vụ thế giới.	23
2. Xu hướng chuyển dịch thị trường hàng hoá và dịch vụ thế giới.....	31
III. KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ NƯỚC TRONG VIỆC LỰA CHỌN CƠ CẤU KINH TẾ NHẪM ĐẨY MẠNH XUẤT KHẨU	41
1. Kinh nghiệm của các nước Đông Nam Á	41
2. Kinh nghiệm của Trung Quốc.....	44
3. Bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam.....	49
CHƯƠNG II: THỰC TRẠNG CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA NÓ ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM THỜI KỲ 1991 - 2003	52
I. THỰC TRẠNG QUÁ TRÌNH CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ VÀ CƠ CẤU XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM THỜI KỲ 1991 - 2003	52
1. Khái quát quá trình chuyển dịch cơ cấu các ngành kinh tế Việt Nam thời kỳ 1991-2003.....	52

2. Chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp.....	54
3. Chuyển dịch cơ cấu công nghiệp.....	56
4. Chuyển dịch cơ cấu lĩnh vực dịch vụ.....	58
II. THỰC TRẠNG QUÁ TRÌNH CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU XUẤT KHẨU HÀNG HOÁ VÀ DỊCH VỤ CỦA VIỆT NAM THỜI KỲ 1991 - 2003	60
1. Kết quả xuất khẩu.....	60
2. Chuyển dịch cơ cấu hàng hoá xuất khẩu	61
3. Chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu dịch vụ.....	72
4. Cơ cấu thị trường xuất khẩu	73
5. Chuyển dịch cơ cấu đầu tư	76
6. Chuyển dịch cơ cấu các thành phần kinh tế	80
7. Một số chính sách ảnh hưởng đến chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam thời kỳ 1991 - 2002	82
III. NHỮNG HẠN CHẾ CỦA CƠ CẤU KINH TẾ VIỆT NAM HIỆN NAY ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU	88
1. Những hạn chế chủ yếu	88
2. Nguyên nhân của những hạn chế.....	98
CHƯƠNG III: MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ NHẪM PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM	103
I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG VÀ MÔ HÌNH CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ HƯỚNG VÀO XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2010	103
1. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế hướng về xuất khẩu của Việt Nam đến năm 2010.....	103
2. Quan điểm, định hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhằm phát triển xuất khẩu của Việt Nam đến năm 2010.....	108
3. Mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế ngành đến năm 2010 và tầm nhìn đến 2020	114

II. CÁC GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ CHUYỂN DỊCH CƠ CẤU KINH TẾ NHẪM PHÁT TRIỂN XUẤT KHẨU CỦA VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2010.....	116
1. Hoàn thiện chính sách đầu tư.....	116
2. Chính sách thương mại.....	120
3. Chính sách tài chính.....	123
4. Phát triển khoa học và công nghệ.....	124
5. Phát triển kết cấu hạ tầng và dịch vụ hỗ trợ cho xuất khẩu.....	127
6. Chính sách đối với các thành phần kinh tế.....	127
7. Chính sách phát triển nguồn nhân lực.....	129
8. Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế.....	131
KẾT LUẬN.....	132
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	134

Khung

Khung 1: “Chương trình một triệu tấn đường sẽ đi về đâu”?.....	77
Khung 2: Một nhà máy lọc dầu đáng giá bao nhiêu?.....	78
Khung 3: Nguy cơ loạn thép.....	94

Bảng

Bảng 1: Tốc độ tăng trưởng GDP và tỷ lệ xuất khẩu/GDP của các nước/vùng lãnh thổ theo các chiến lược phát triển khác nhau.....	20
Bảng 2: Thương mại hàng hoá toàn cầu 1950 - 2001.....	32
Bảng 3: Tăng trưởng thương mại và tăng trưởng sản xuất hàng hoá.....	32
Bảng 4: Tỷ trọng các nhóm hàng trong tổng thương mại hàng hoá.....	33
Bảng 5: Tỷ trọng các ngành trong tổng thương mại dịch vụ toàn cầu.....	34

Bảng 6: Tỷ trọng hàng công nghiệp chế biến trong tổng kim ngạch xuất khẩu của một số nước/nền kinh tế đang phát triển	41
Bảng 7: Thay đổi cơ cấu xuất khẩu của NIEs thế hệ II	42
Bảng 8: Tốc độ tăng trưởng và cơ cấu GDP theo ngành kinh tế	53
Bảng 9: Cơ cấu trong nông nghiệp thời kỳ 1991-2002.....	56
Bảng 10: Tỷ trọng các ngành công nghiệp trong tổng GDP công nghiệp	57
Bảng 11: Kim ngạch xuất nhập khẩu thời kỳ 1991 - 2003 của Việt Nam	61
Bảng 12: Cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam thời kỳ 1991 - 2003	62
Bảng 13: Trị giá hàng hoá xuất khẩu năm 1991 - 2003 phân loại theo SITC.....	64
Bảng 14: Tỷ lệ doanh nghiệp của một số nước ASEAN phân theo tiêu chuẩn công nghệ của UNIDO	66
Bảng 15: Sự thay đổi cơ cấu xuất khẩu sản phẩm chế biến thời kỳ 1985 - 2000.....	67
Bảng 16: Xuất khẩu sản phẩm công nghiệp nặng thời kỳ 1995-2003.....	69
Bảng 17: Tỷ trọng xuất khẩu hàng dệt may, giày da trong tổng xuất khẩu hàng công nghiệp nhẹ và thủ công nghiệp thời kỳ 1995-2003	70
Bảng 18: Tỷ phần mậu dịch dịch vụ thương mại các nước ASEAN, 1985 và 1997	72
Bảng 19: Xuất khẩu dịch vụ Việt Nam thời kỳ 1999-2002	73
Bảng 20: Tỷ lệ phân bố xuất khẩu của Việt Nam năm 1995 - 2002	74
Bảng 21: Vốn đầu tư phát triển phân theo thành phần kinh tế	76
Bảng 22: Những doanh nghiệp mới đăng ký	80
Bảng 23: Tăng trưởng công nghiệp của các khu vực kinh tế.....	81
Bảng 24: Tỷ lệ đóng góp của thành phần kinh tế trong tổng kim ngạch xuất khẩu	82
Bảng 25: Tốc độ tăng trưởng của các sản phẩm công nghiệp chủ yếu.....	93

Đồ thị

Đồ thị 1: Cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam theo cách tính của Tổng cục thống kê 62

Đồ thị 2: Chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu theo mức độ chế biến 65

Đồ thị 3: Cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam thời kỳ 1995-2003: một cách nhìn mới 71

CÁC CHỮ VIẾT TẮT

AFTA	Khu vực mậu dịch tự do ASEAN
ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
BOT	Xây dựng, kinh doanh và chuyển giao
CNTT	Công nghệ thông tin
DNNN	Doanh nghiệp nhà nước
EU	Liên minh châu Âu
FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
FTC	Công ty ngoại thương nước ngoài
GATS	Hiệp định chung về thương mại dịch vụ
GATT	Hiệp định chung về thuế quan và thương mại
GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
GNP	Tổng sản phẩm quốc gia
ICOR	Hiệu suất vốn đầu tư
KHCN	Khoa học công nghệ
NHTMQD	Ngân hàng thương mại quốc doanh
NIEs	Các nền kinh tế công nghiệp hoá mới
NSNN	Ngân sách nhà nước
R&D	Nghiên cứu và phát triển
SITC	Bảng phân loại thương mại quốc tế chuẩn
SMEs	Doanh nghiệp vừa và nhỏ
SOE	Doanh nghiệp nhà nước
TRIM	Hiệp định về các biện pháp đầu tư liên quan đến thương mại
TVE	Xí nghiệp hương trấn
UBND	Ủy ban nhân dân
WTO	Tổ chức thương mại thế giới

MỞ ĐẦU

Đẩy mạnh xuất khẩu là một trong những định hướng chiến lược quan trọng của Đảng và Chính phủ Việt Nam trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Thực hiện chủ trương nói trên, trong những năm qua, nước ta đã thực hiện nhiều chính sách, biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu như chuyển dịch cơ cấu kinh tế, mở rộng quyền kinh doanh cho các đơn vị kinh doanh xuất khẩu, cải cách thể chế ngoại thương, đẩy mạnh xúc tiến thương mại... Nhờ những cải cách nói trên mà xuất khẩu của Việt Nam trong những năm gần đây đã trở thành một trong những động lực chủ yếu của tăng trưởng kinh tế. Tốc độ tăng trưởng xuất khẩu thời kỳ 1991-2000 đã đóng góp phần quan trọng cho mức tăng trưởng GDP cao, gấp 2,8 lần tốc độ tăng trưởng GDP (20%/năm so với 7%/năm), giá trị xuất khẩu trên GDP tăng từ 24% năm 1991 lên gần 48% năm 2002.

Tuy vậy, tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam trong thời gian qua chưa thực sự bền vững do cơ cấu hàng xuất khẩu còn chưa hợp lý, chứa đựng nhiều rủi ro trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu. Sự sụt giảm nghiêm trọng tốc độ tăng trưởng xuất khẩu trong năm 2001 và những tháng đầu năm 2002 đã chỉ ra những hạn chế tăng trưởng xuất khẩu của nước ta hiện nay. Điều đó được thể hiện ở thực tế là giá trị xuất khẩu hàng nông sản sơ chế, hàng nguyên liệu thô (vốn dĩ có giá cả dễ bị biến động mạnh, nhu cầu có chiều hướng sụt giảm) còn chiếm tỷ trọng cao; trong khi tỷ trọng các mặt hàng công nghiệp chế biến, công nghệ cao tuy có xu hướng gia tăng song vẫn còn thấp (37% năm 2000) so với các nước Đông Nam Á (từ 70% đến 80%), đặc biệt là tỷ lệ giá trị gia tăng còn quá thấp. Hơn nữa, trong bối cảnh hội nhập sâu rộng hơn nữa vào nền kinh tế thế giới, những yếu kém trong cơ cấu xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ Việt Nam sẽ chịu nhiều rủi ro hơn qua đó tác động tiêu cực đối với cán cân thương mại nói riêng và nền kinh tế nói chung, ảnh hưởng đến vấn đề an ninh kinh tế của đất nước.

Nguyên nhân của tình trạng nói trên là do chúng ta chậm chuyển đổi cơ cấu kinh tế, áp dụng kém hiệu quả các chính sách kinh tế vĩ mô (đặc biệt là chính sách đầu tư). Mặc dù, các chính sách kinh tế vĩ mô của nước ta trong những năm qua tuy đã có những thay đổi tích cực, kích thích tăng trưởng kinh tế và xuất khẩu. Tuy nhiên, những chính sách này chủ yếu mới phát huy tác dụng đối với việc sử dụng các nguồn lực cho tăng trưởng kinh tế và tăng trưởng xuất

khẩu theo chiều rộng mà chưa tạo điều kiện cho sự phát triển các ngành sản xuất và xuất khẩu chủ lực có giá trị gia tăng cao, phù hợp với chuyển đổi cơ cấu của nền kinh tế thế giới trong bối cảnh bùng nổ cách mạng khoa học và công nghệ, chuyển sang kinh tế tri thức.

Một yếu tố hết sức quan trọng cần phải quan tâm trong công tác hoạch định chiến lược xuất khẩu của Việt Nam là cơ cấu thị trường thế giới những thập niên gần đây đã thay đổi căn bản. Nhu cầu về các sản phẩm thô và sơ chế ngày càng giảm, trong khi thị trường các sản phẩm và dịch vụ có hàm lượng công nghệ cao ngày càng tăng. Một trong những nguyên nhân của các quốc gia thành công trong phát triển kinh tế những năm gần đây là nắm bắt được xu thế vận động của thị trường thế giới để điều chỉnh cơ cấu kinh tế nhằm tạo ra những ngành kinh tế và sản phẩm đáp ứng các nhu cầu của thị trường.

Phát triển kinh tế hướng về xuất khẩu vẫn là một trong những định hướng chiến lược quan trọng của Việt Nam trong 10 năm tới. Mục tiêu của chiến lược xuất khẩu nước ta trong thời kỳ 2001-2010 là đạt được sự tăng trưởng xuất khẩu cao (bình quân 15%/năm) trên cơ sở "*chuyển dịch cơ cấu xuất khẩu theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, gia tăng sản phẩm chế biến và chế tạo, áp dụng công nghệ mới để tăng sản phẩm có hàm lượng công nghệ và chất xám cao, thúc đẩy xuất khẩu dịch vụ*". Để đạt được mục tiêu nói trên, một trong những biện pháp quan trọng nhất là phải điều chỉnh cơ cấu kinh tế nhằm tạo ra những mặt hàng có giá trị gia tăng cao, phù hợp với yêu cầu của thị trường thế giới.

Đề tài "*Một số giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhằm phát triển xuất khẩu của Việt Nam phù hợp với xu hướng biến đổi của thị trường hàng hoá và dịch vụ thế giới*" được thực hiện sẽ góp phần khắc phục những hạn chế về cơ cấu trong xuất khẩu của Việt Nam hiện nay và thực hiện thành công mục tiêu chiến lược phát triển xuất khẩu nước ta đến năm 2010.

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài:

- Làm rõ cơ sở khoa học của việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhằm phát triển xuất khẩu của Việt Nam phù hợp với xu hướng biến đổi của thị trường hàng hoá và dịch vụ thế giới;

- Phân tích, đánh giá quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của Việt Nam trong 10 năm qua, chỉ ra những hạn chế chủ yếu của quá trình này đối với tăng trưởng xuất khẩu;

- Đề xuất giải pháp nhằm khắc phục hạn chế trong cơ cấu xuất khẩu hiện nay, kiến nghị hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế nhằm phát triển xuất khẩu của Việt Nam đến năm 2010.

Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

Đề tài tập trung nghiên cứu cơ cấu kinh tế trong mối quan hệ với phát triển xuất khẩu. Cơ cấu kinh tế được đề cập ở đây là cơ cấu các ngành kinh tế (nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ). Cơ cấu kinh tế vùng và cơ cấu các thành phần kinh tế được nghiên cứu ở mức độ có liên quan đến cơ cấu ngành kinh tế. Cơ cấu kinh tế được nghiên cứu trong giai đoạn từ 1991-2002 và xu hướng đến 2010.

Phương pháp nghiên cứu:

- Nghiên cứu tài liệu
- Lấy ý kiến chuyên gia
- Phương pháp phân tích, so sánh
- Các phương pháp khác

Kết cấu đề tài:

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo và mục lục, đề tài gồm ba phần chính sau đây:

Chương I: Cơ cấu kinh tế và xu hướng phát triển của thị trường hàng hoá và dịch vụ thế giới

Chương II: Thực trạng chuyển dịch cơ cấu kinh tế và tác động của nó đối với phát triển xuất khẩu thời kỳ 1991-2002

Chương III: Một số giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế nhằm phát triển xuất khẩu của Việt Nam